

KẾ HOẠCH
Triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023;

Căn cứ Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 04/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc kiểm tra việc chấp hành pháp luật về tài nguyên nước và thẩm định, nghiệm thu kết quả hoạt động điều tra cơ bản tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 05/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc di chuyển, thay đổi vị trí, giải thể trạm quan trắc tài nguyên nước dưới đất;

Thực hiện Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 02/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai có hiệu quả Luật Tài nguyên nước và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Tài nguyên nước.

b) Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước bảo đảm kịp thời, đồng bộ và hiệu quả.

c) Xác định trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa các Sở, ban, ngành và địa phương trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước và các quy định trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước;

b) Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm, vai trò của cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì, phối hợp và các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước;

c) Kịp thời kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn giải quyết kịp thời các khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện, đảm bảo tiến độ, hiệu quả của việc triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước.

II. NỘI DUNG

1. Quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật

a) Tổ chức Hội nghị quán triệt, phổ biến Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

b) Tổ chức tuyên truyền Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Cơ quan thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông; Đài Phát thanh – Truyền hình An Giang; Báo An Giang chủ trì thực hiện tuyên truyền Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài nguyên và Môi trường; các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

2. Thực hiện nhiệm vụ

Sở Tài nguyên và Môi trường, các Sở, ban, ngành và địa phương trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về tài nguyên nước cụ thể sau đây:

a) Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan rà soát các danh mục các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực tài nguyên nước để trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành

mới các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản hướng dẫn đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Tài nguyên nước. *Thực hiện trong năm 2024 - 2025.*

- Cập nhật thông tin, dữ liệu về tài nguyên nước thuộc phạm vi quản lý vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia (khoản 7 Điều 7 Luật Tài nguyên nước). *Hoàn thành năm 2024 - 2025.*

- Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Phương án khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, phòng chống và khắc phục tác hại do nước gây ra trong Quy hoạch tỉnh: *Hoàn thành năm 2024*

- Tổ chức rà soát chức năng nguồn nước trong Quy hoạch tỉnh; xác định, công bố chức năng đối với nguồn nước mặt nội tỉnh trong trường hợp chưa có quy hoạch hoặc quy hoạch chưa thể hiện chức năng nguồn nước (khoản 5 Điều 22 Luật Tài nguyên nước): *Hoàn thành năm 2025 - 2026.*

- Tổ chức lập, công bố, điều chỉnh danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ nguồn nước; phê duyệt, điều chỉnh phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước, kế hoạch, phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước (khoản 3 Điều 23 Luật Tài nguyên nước); giao mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước cho Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã để quản lý, bảo vệ (điểm d khoản 6 Điều 23 Luật Tài nguyên nước): *Hoàn thành năm 2025 - 2026.*

- Chủ trì xác định, điều chỉnh vị trí, giá trị dòng chảy tối thiểu trên sông, suối nội tỉnh; công bố dòng chảy tối thiểu trên các sông, suối nội tỉnh; phê duyệt, công bố dòng chảy tối thiểu ở hạ lưu đập, hồ chứa xây dựng trên các sông, suối quy định tại điểm b khoản 1 Điều 24 Luật Tài nguyên nước thuộc thẩm quyền đăng ký, cấp phép khai thác tài nguyên nước (khoản 7 Điều 24 Luật Tài nguyên nước): *Hoàn thành năm 2024 - 2025.*

- Kiểm soát các hoạt động có nguy cơ gây ô nhiễm nguồn nước sinh hoạt; xác định và tổ chức việc công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt; tổ chức quan trắc, công bố thông tin chất lượng nguồn nước sinh hoạt, cảnh báo hiện tượng bất thường về chất lượng nguồn nước sinh hoạt trên địa bàn. *Hoàn thành năm 2025 - 2026.*

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Sở, ngành xem xét, tham mưu quyết định việc chuyển đổi mục đích sử dụng đối với các moong khai thác khoáng sản, đất, vật liệu xây dựng sau khi dừng khai thác tạo thành hồ để điều hòa, tích trữ nước, cấp nước, tạo cảnh quan khi đáp ứng đủ các điều kiện quy định của Luật Tài nguyên nước, pháp luật về đầu tư, đất đai, bảo vệ môi trường, khoáng sản và cập nhật, bổ sung vào danh mục nguồn nước mặt nội tỉnh và danh mục hồ, ao, đầm không được san lấp (khoản 5 Điều 27 Luật Tài nguyên nước). *Hoàn thành năm 2025 - 2026.*

- Rà soát, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định bãi bỏ Vùng hạn chế 3, Vùng hạn chế 4 và điều chỉnh Phương án tổ chức thực hiện việc hạn chế khai thác nước dưới đất đã được phê duyệt cho phù hợp, triển khai thực hiện đồng bộ Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15 và Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ. Báo cáo việc bãi bỏ các vùng hạn chế và điều chỉnh

phương án tổ chức thực hiện việc hạn chế khai thác nước dưới đất nêu trên về Bộ Tài nguyên và Môi trường; Sở Tài nguyên và Môi trường trình ban hành Kế hoạch bảo vệ nước dưới đất trên địa bàn tỉnh. *Hoàn thành năm 2024 - 2025.*

- Tổ chức xây dựng, vận hành mạng quan trắc tài nguyên nước đối với các nguồn nước nội tỉnh (điểm b khoản 1 Điều 51 Luật Tài nguyên nước); giám sát hoạt động khai thác tài nguyên nước đối với các công trình thuộc thẩm quyền cấp phép (điểm c khoản 2 Điều 51 Luật Tài nguyên nước): *Hoàn thành năm 2025 - 2026*

- Điều chỉnh Danh mục hồ, ao, đầm không được san lấp đối với hồ, ao, đầm thuộc nguồn nước mặt nội tỉnh (khoản 6 Điều 63 Luật Tài nguyên nước). *Hoàn thành năm 2024.*

- Tăng cường giám sát, đôn đốc, nhắc nhở cấp huyện, các tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên nước thuộc trường hợp phải đăng ký hoặc phải có giấy phép khẩn trương thực hiện thủ tục đăng ký hoặc nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tới cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo đúng quy định của pháp luật. Rà soát, đôn đốc các tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên nước đã được cấp giấy phép thuộc trường hợp phải nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước mà chưa nộp hồ sơ kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước khẩn trương thực hiện nộp hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước tới cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo đúng quy định của pháp luật nhằm đảm bảo tính nghiêm minh, bình đẳng của pháp luật, tránh thất thoát tài nguyên và thất thu ngân sách Nhà nước. *Thực hiện thường xuyên.*

- Tổ chức thực hiện kết nối, chia sẻ thông tin trên Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia; khẩn trương cập nhật thông tin của giấy phép tài nguyên nước tại địa chỉ <https://gstnn-gp.monre.gov.vn> theo đề nghị tại Văn bản số 638/BTNMT-TNN ngày 10/3/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và tiếp tục cập nhật chậm nhất sau 05 ngày làm việc, kể từ ngày ký ban hành đối với các giấy phép mới do Ủy ban nhân dân tỉnh cấp. *Hoàn thành năm 2024.*

- Kiểm tra, thanh tra, đôn đốc việc chấp hành pháp luật về thực hiện quy định của giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước, giấy phép thăm dò nước dưới đất, kê khai, đăng ký khai thác, sử dụng tài nguyên nước, dịch vụ về tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh. *Thực hiện thường xuyên.*

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Tổ chức thực hiện các biện pháp ứng phó, giảm thiểu thiệt hại; tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định sử dụng các nguồn nước mặt, nước dưới đất và các công trình cấp nước dự phòng hiện có trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý để chủ động ứng phó với tình trạng thiếu nước bảo đảm nước cấp cho sinh hoạt và các nhu cầu sử dụng nước thiết yếu khác; tham mưu việc huy động mọi nguồn lực để thực hiện các biện pháp khắc phục tình trạng thiếu nước trên địa bàn (khoản 2 Điều 36 Luật Tài nguyên nước);

- Xem xét, phê duyệt quy trình hoặc điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa theo thời gian thực theo đề nghị của tổ chức quản lý, vận hành đập, hồ chứa (điểm b khoản 8 Điều 38 Luật Tài nguyên nước); lập danh mục các đập, hồ chứa trên sông, suối thuộc địa bàn quản lý phải xây dựng quy chế phối hợp vận hành; tổ chức xây dựng quy chế phối hợp vận hành giữa các đập, hồ chứa trên sông, suối (khoản 9 Điều 38 Luật Tài nguyên nước);

- Tổ chức thực hiện biện pháp khẩn cấp để bảo đảm nước sinh hoạt ở nông thôn trong trường hợp hạn hán, thiếu nước hoặc sự cố ô nhiễm nguồn nước nghiêm trọng gây ra thiếu nước (khoản 4 Điều 43 Luật Tài nguyên nước);

- Rà soát, điều chỉnh các quy trình vận hành hồ chứa, công trình, hệ thống công trình thủy lợi bảo đảm sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả, đa mục tiêu, chống thất thoát, lãng phí nước và bảo đảm lưu thông của dòng chảy trong hệ thống công trình, không gây ứ đọng, ô nhiễm nguồn nước; tham mưu chỉ đạo tổ chức việc chuyển đổi cơ cấu mùa vụ, cây trồng, vật nuôi phù hợp với khả năng đáp ứng của nguồn nước, kích bản nguồn nước, phương án điều hòa, phân phối tài nguyên nước quy định tại Điều 35 và Điều 36 của Luật Tài nguyên nước; áp dụng công nghệ tưới tiên tiến, tiết kiệm, hiệu quả (khoản 2 Điều 44 Luật Tài nguyên nước);

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan xây dựng kế hoạch, lộ trình quy định các loại dự án phải có phương án sử dụng nước tuần hoàn, tái sử dụng nước đối với các dự án tại các khu vực thường xuyên xảy ra hạn hán, thiếu nước và xác định các ưu đãi mà dự án đó được hưởng theo quy định của pháp luật (khoản 4 Điều 59 Luật Tài nguyên nước);

- Căn cứ kích bản nguồn nước, phương án điều hòa, phân phối tài nguyên nước quy định tại khoản 4, khoản 7 Điều 35 và khoản 1 Điều 36 của Luật Tài nguyên nước, tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống xâm nhập mặn (khoản 6 Điều 64 Luật Tài nguyên nước);

- Chỉ đạo Chi cục thủy lợi, các tổ chức, cá nhân quản lý, vận hành công trình thủy lợi thực hiện việc đăng ký hoặc cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước theo quy định của Luật Tài nguyên nước và Nghị định số 54/2024/NĐ-CP. Đối với các công trình thủy lợi đã xây dựng và khai thác trước ngày 01/01/2013 mà chưa được đăng ký, cấp phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước thì phải hoàn thành thủ tục đăng ký, cấp phép khai thác tài nguyên nước theo quy định của Luật Tài nguyên nước năm 2023 chậm nhất là ngày 30/6/2027 (khoản 6 Điều 86 Luật Tài nguyên nước).

- Chỉ đạo các chủ quản lý, vận hành công trình thủy lợi thực hiện lắp đặt thiết bị quan trắc, giám sát và phải hoàn thành việc lắp đặt thiết bị, kết nối, truyền số liệu, thực hiện việc quan trắc tự động, liên tục để giám sát trực tuyến các thông số theo quy định của Nghị định số 53/2024/NĐ-CP trước ngày 01/7/2027 đối với công trình xây dựng trước ngày 01/01/2013 và hoàn thành trước ngày 31/12/2025 đối với công trình xây dựng từ ngày 01/01/2013 đến trước ngày 01/7/2024. Trong thời gian chưa hoàn thành việc lắp đặt thiết bị, kết nối, truyền số liệu để thực hiện việc giám sát trực tuyến thì đề nghị tổ chức, cá nhân có công trình khai thác tài

nguyên nước phải thực hiện việc cập nhật số liệu giám sát định kỳ đối với các thông số quy định tại khoản 1 Điều 90 của Nghị định số 53/2024/NĐ-CP.

- Chỉ đạo Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn rà soát các trạm cấp nước chưa có đăng ký hoặc xin cấp giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước (kể cả trường hợp vượt quá 25% công suất theo giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước và mua bán chuyển nhượng quyền kinh doanh dịch vụ cấp nước) thì khẩn trương hoàn thành thủ tục đăng ký hoặc xin cấp giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước. Đối với các trạm cấp nước đã được cấp phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước đề nghị thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ kê khai và nộp đầy đủ tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, thuế tài nguyên, các loại thuế, phí có liên quan theo đúng quy định pháp luật; thực hiện đầy đủ báo cáo định kỳ khai thác, sử dụng tài nguyên theo mẫu báo cáo tại Thông tư số 31/2018/TT-BTNMT ngày 26/12/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Xây dựng kế hoạch khai thác tài nguyên nước cấp cho sinh hoạt khu vực nông thôn, sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản (điểm d, Khoản, 2, Điều 43 Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 15/5/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước).

c) Sở Tài chính

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về kinh phí thực hiện nhiệm vụ tại Kế hoạch trong dự toán ngân sách được giao hằng năm theo phân cấp ngân sách và các nguồn kinh hợp pháp theo quy định của pháp luật.

d) Sở Xây dựng

- Tổ chức thực hiện biện pháp khẩn cấp để bảo đảm nước sinh hoạt ở đô thị trong trường hợp hạn hán, thiếu nước hoặc sự cố ô nhiễm nguồn nước nghiêm trọng gây ra thiếu nước (khoản 4 Điều 43 Luật Tài nguyên nước).

- Xây dựng kế hoạch khai thác tài nguyên nước cấp cho sinh hoạt khu vực đô thị (điểm d, Khoản, 2, Điều 43 Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 15/5/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước).

đ) Cục thuế tỉnh

Chỉ đạo các Chi cục thuế khu vực quản lý theo địa bàn phối hợp Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố rà soát việc kê khai và nộp đầy đủ tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, thuế tài nguyên, các loại thuế, phí có liên quan theo đúng quy định pháp luật.

e) Các Sở, ban, ngành

- Các Sở, ban, ngành tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, chỉ đạo việc lập kế hoạch khai thác, sử dụng tài nguyên nước phù hợp với kịch bản nguồn nước (khoản 6 Điều 35 Luật Tài nguyên nước).

- Thực hiện các nhiệm vụ khác được giao trong Luật Tài nguyên nước và các Nghị định, thông tư hướng dẫn thi hành Luật Tài nguyên nước.

g) Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố

- Tăng cường phổ biến, tuyên truyền quy định của pháp luật lĩnh vực tài nguyên nước nhằm nâng cao nhận thức về bảo vệ tài nguyên nước, khai thác, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính về tài nguyên nước (tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, thuế tài nguyên nước và các loại thuế, phí khác theo quy định của pháp luật). *Thực hiện năm 2024.*

- Thường xuyên rà soát hiện trạng khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo địa bàn quản lý và hướng dẫn, đôn đốc các tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên nước khẩn trương thực hiện đăng ký hoặc xin cấp giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định. *Thực hiện thường xuyên*

- Ủy ban nhân dân cấp huyện xác nhận đăng ký khai thác nước dưới đất; chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận kê khai việc khai thác nước dưới đất của hộ gia đình để sử dụng cho mục đích sinh hoạt theo thẩm quyền quy định tại Nghị định số 54/2024/NĐ-CP của Chính phủ: *Thực hiện thường xuyên.*

- Định kỳ 06 tháng và hàng năm, báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường tình hình quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, phòng, chống và khắc phục tác hại do nước gây ra và tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên nước và việc thực hiện nghĩa vụ tài chính về tài nguyên nước (tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, thuế tài nguyên nước và các loại thuế, phí khác theo quy định của pháp luật) để Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thường xuyên, đột xuất tình hình chấp hành quy định của pháp luật về tài nguyên nước để kịp thời phát hiện và xử lý những hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước, đề xuất xử lý các trường hợp vi phạm vượt quá thẩm quyền. Đặc biệt, thực hiện giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo Thông tư số 17/2021/TTBTNMT ngày 14/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước và Công văn số 65/UBND-KTN ngày 19/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh An Giang nhằm nâng cao trách nhiệm khai thác, sử dụng và bảo vệ tài nguyên nước, đồng thời, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và bền vững lâu dài.

- Tiếp nhận mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước theo phân công (khoản 3, Điều 31 Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 15/5/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước).

- Tổ chức quản lý, bảo vệ mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; giám sát các hoạt động trong hành lang bảo vệ nguồn nước (khoản 3, Điều 31 Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 15/5/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước).

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thể hiện mốc chỉ giới hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn theo bản đồ địa chính (khoản 3, Điều 31 Nghị

định số 53/2024/NĐ-CP ngày 15/5/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước).

- Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thực hiện các biện pháp theo dõi, giám sát, bảo vệ chất lượng nguồn nước sinh hoạt tại địa phương (căn cứ khoản 2 Điều 26 Luật Tài nguyên nước).

- Thực hiện các nhiệm vụ khác được giao trong Luật Tài nguyên nước.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở, ban, ngành liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch này.

2. Các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách được giao hằng năm theo phân cấp ngân sách và các nguồn kinh hợp pháp theo quy định của pháp luật để thực hiện nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch; thực hiện báo cáo hàng năm trước ngày 15 tháng 12 về Sở Tài nguyên và Môi trường để kịp thời tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch nếu có khó khăn, vướng mắc, các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố kịp thời thông tin về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, hướng dẫn hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường (để b/c);
- TT. TU, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- Báo An Giang, Đài PT-TH An Giang;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- VPUBND tỉnh: LĐVP, KTN;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Minh Thúy